

Số -NQ/HU

Đông Sơn, ngày tháng 9 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY
về chuyển đổi số huyện Đông Sơn, giai đoạn 2023-2025

I. TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN

Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, quản lý, điều hành của chính quyền các cấp, sự vào cuộc của hệ thống chính trị, sự tham gia của cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân, chuyển đổi số trên địa bàn huyện đã được triển khai và đẩy mạnh thực hiện trên một số lĩnh vực, đạt được kết quả bước đầu. Cơ sở hạ tầng viễn thông, công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số được đầu tư theo hướng đồng bộ, hiện đại; mạng truyền dẫn băng thông rộng và mạng 4G đã phủ sóng hầu hết đến các thôn, khu phố; nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của huyện đã được kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh, của Quốc gia. Công nghệ số đã và đang được áp dụng trong nhiều ngành, lĩnh vực, rõ nét là trong các ngành dịch vụ, giáo dục, y tế, ngân hàng. Nhận thức của các phòng, ngành, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về xu hướng, tính tất yếu, vai trò quan trọng của chuyển đổi số đối với phát triển kinh tế - xã hội có chuyển biến tích cực.

Tuy nhiên chuyển đổi số trên địa bàn huyện vẫn còn tồn tại những khó khăn, hạn chế: hạ tầng phục vụ chuyển đổi số còn thiếu, dữ liệu số còn ít, chưa đồng bộ, hiệu quả khai thác chưa cao, việc kết nối, liên thông dữ liệu còn khó khăn. Xây dựng chính quyền điện tử còn chậm. Ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh, quản trị doanh nghiệp còn hạn chế, thương mại điện tử phát triển chưa mạnh. Nhân lực phục vụ chuyển đổi số chưa đáp ứng yêu cầu cả về số lượng và chất lượng. Công tác quản lý, đảm bảo an toàn, an ninh mạng còn hạn chế.

Những tồn tại, hạn chế, nêu trên có cả nguyên nhân khách quan và chủ quan, nhưng chủ yếu là do: nhận thức, hiểu biết về chuyển đổi số của một số cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan, tổ chức, cán bộ, đảng viên và phần lớn người dân chưa rõ và chưa đầy đủ; chưa chủ động, sáng tạo, mạnh dạn thay đổi thói quen, tư duy và hành động để đổi mới phương thức, quy trình, mô hình hoạt động từ môi trường truyền thống sang môi trường số; thể chế về chuyển đổi số còn thiếu, chưa có nhiều chủ trương, chính sách cụ thể để thúc đẩy chuyển đổi số, quản lý nhà nước về chuyển đổi số chưa theo kịp với tình hình thực tiễn; vai trò, trách nhiệm của các phòng, ngành, cơ quan, đơn vị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trong thực hiện chuyển đổi số chưa rõ nét.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Chuyển đổi số là xu thế tất yếu và nhận thức đóng vai trò quyết định trong chuyển đổi số. Chuyển đổi số thực hiện trên cả ba trụ cột: chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Trong đó cần tập trung thúc đẩy thực hiện xây dựng chính quyền số để tạo đà và định hướng, dẫn dắt, quản lý, hỗ trợ kinh tế số và xã hội số phát triển.

- Chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, lâu dài, có lộ trình, bước đi phù hợp, vững chắc, trọng tâm, trọng điểm gắn với thực hiện các kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị của từng địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và người dân.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực để đầu tư, hoàn chỉnh hạ tầng, nâng cao năng lực chuyển đổi số của huyện, các xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và toàn xã hội. Chuyển đổi số phải được thực hiện đồng bộ, liên thông, chặt chẽ, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, các địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và người dân để đảm bảo thành công của chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát: đẩy mạnh chuyển đổi số nhằm đổi mới phương thức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo của cấp ủy đảng, chỉ đạo, quản lý, điều hành của chính quyền từ huyện đến cơ sở và hoạt động của các cơ quan, đơn vị. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong thực hiện chữ ký số chuyên dùng chính phủ và chữ ký số cho người dân, giải quyết công việc trên môi trường mạng, dịch vụ công trực tuyến; sử dụng thành thạo, hiệu quả các nền tảng số kết nối liên thông đa chiều, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với hệ thống của cấp trên. Phân đấu đến năm 2025, huyện Đông Sơn nằm trong nhóm 5 huyện, thị xã, thành phố dẫn đầu cả tỉnh về chuyển đổi số.

2.2 Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

a, Về chính quyền số

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương.

- 100% cơ quan nhà nước tham gia mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- 100% công tác báo cáo được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo quốc gia và của tỉnh; hồ sơ dữ liệu điện tử được tạo, lưu giữ, chia sẻ theo quy định.

- Tối thiểu 40% hoạt động giám sát, kiểm tra của cơ quan quản lý được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- 90% người dân, doanh nghiệp trở lên hài lòng với kết quả giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan nhà nước.

- 80% tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận, giải quyết trực tuyến.

b, Về kinh tế số

- Phân đấu kinh tế số chiếm 15% tổng sản phẩm trên địa bàn.

- Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 5%.

- Năng suất lao động hằng năm tăng tối thiểu 10%.

- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử; sử dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt qua các kênh thanh toán điện tử đạt trên 80%.

- 100% các sản phẩm OCOP, sản phẩm chủ lực và các sản phẩm có thế mạnh của huyện được đưa lên các sàn thương mại điện tử có uy tín (postmart, voso...).

- 100% các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ sản xuất nông nghiệp, hộ kinh doanh cá thể ứng dụng các nền tảng số trong sản xuất kinh doanh, thương mại điện tử, hoá đơn điện tử, nộp thuế điện tử.

c, Về xã hội số

- Hạ tầng mạng băng thông rộng cáp quang phủ 90% hộ gia đình, 100% xã, thị trấn.
- Phổ cập dịch vụ mạng di động 5G trung tâm huyện.
- Phổ cập điện thoại di động thông minh, tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên 50%, cung cấp danh tính số trên nền tảng di động cho tối thiểu 40% người dân sống và làm việc trên địa bàn huyện.

- 100% người dân trên địa bàn huyện có tài khoản định danh điện tử.
- Trên 50% tỷ lệ dân số trưởng thành được cấp chữ ký số hoặc chữ ký số cá nhân điện tử.

- Trên 90% tỷ lệ hộ gia đình thanh toán tiền điện bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

- 100% các trường học, cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện thực hiện thanh toán và phát sinh thanh toán học phí không dùng tiền mặt.

- Trên 60% tỷ lệ dân số trưởng thành sử dụng tài khoản định danh điện tử tham gia giải quyết dịch vụ công trực tuyến.

d) Hạ tầng số

- 100% các xã, thị trấn chuyển đổi hệ thống đài truyền thanh hữu tuyến, FM sang hệ thống đài truyền thanh ứng dụng CNTT-Viễn thông.

- 100% các xã, thị trấn có hệ thống camera an ninh được kết nối với UBND xã hoặc công an xã để quản lý, giám sát an ninh trật tự, an toàn giao thông.

- 100% các thiết bị công nghệ thông tin của Huyện uỷ, UBND huyện, Đảng uỷ, UBND các xã thị trấn đáp ứng đảm bảo an toàn an ninh thông tin theo hồ sơ cấp độ ATTT đã được phê duyệt.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

- Cấp ủy, chính quyền các cấp tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương về chuyển đổi số, nhất là: Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 3/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và ban hành Chương trình Chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, học tập, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị, tổ chức, lĩnh vực, địa bàn phụ trách; tiên phong, đi đầu trong việc chuyển đổi số để nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của địa phương, đơn vị mình; lấy

việc triển khai thực hiện Nghị quyết là một trong những tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp và các sở, ban, ngành, đơn vị.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp, tạo sự thống nhất, quyết tâm chính trị cao triển khai thực hiện chuyển đổi số.

- Phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong công tác tuyên truyền; thực hiện tốt chức năng giám sát, vận động nhân dân tích cực hưởng ứng chương trình chuyển đổi số tại địa phương.

- Các phòng, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội phải tận dụng tối đa cơ hội để phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, trong đó chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch và đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số theo từng ngành, lĩnh vực, địa phương, đơn vị.

2. Huy động tối đa các nguồn lực phát triển hạ tầng kỹ thuật; đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống hạ tầng thông tin theo nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, tăng cường dùng chung hạ tầng thông tin.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp viễn thông đầu tư phát triển hạ tầng băng thông rộng cố định, nâng cấp hạ tầng mạng di động 4G, 5G. Khuyến khích các doanh nghiệp có năng lực ứng dụng CNTT tham gia đầu tư hạ tầng viễn thông, CNTT và các hạ tầng khác để phục vụ quá trình chuyển đổi số. Tuyên truyền, vận động Nhân dân mua sắm, sử dụng điện thoại di động thông minh để thực hiện khai thác các ứng dụng chuyển đổi số.

- Sẵn sàng triển khai thí điểm những ứng dụng dịch vụ, nền tảng, giải pháp công nghệ mới để chuyển đổi số đối với các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội; tiên phong thử nghiệm các công nghệ và mô hình mới phục vụ chuyển đổi số.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công nghệ thông tin hiện có, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu để trở thành các chuyên gia nòng cốt tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp về chuyển đổi số. Tập chung đào tạo kỹ năng sử dụng, khai thác các ứng dụng chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, các cơ quan, tổ chức, tổ công nghệ số cộng đồng.

3. Xây dựng chính quyền số, hình thành các đô thị thông minh

- Đẩy mạnh triển khai các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số phục vụ phát triển kinh tế, xã hội; thực hiện chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội.

- Triển khai có hiệu quả hạ tầng số, nền tảng số: Hệ thống phần mềm dùng chung, dịch vụ số hóa dữ liệu; các cơ quan, đơn vị tập trung, khẩn trương số hóa kết quả giải quyết TTHC theo Kế hoạch số 244/KH-UBND ngày 15/12/2021 của UBND huyện Đông Sơn; bảo đảm hoạt động lãnh đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền trên môi trường số; đẩy mạnh họp trực tuyến, họp không giấy, ký số... nhằm nâng cao chỉ số cải cách hành chính của huyện.

- Hướng dẫn người dân người dân, doanh nghiệp khai thác, truy cập, sử dụng nền tảng số góp phần công khai, minh bạch, phòng, chống tiêu cực, tham nhũng, thúc đẩy phát triển các dịch vụ số.

- Triển khai cung cấp 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật lên dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 vào năm 2025 trên thiết bị di động thông minh để phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giao dịch với cơ quan hành chính Nhà nước góp phần nâng cao chỉ số xếp hạng về chính quyền số của huyện.

- Triển khai xây dựng đô thị thông minh, tập trung xây dựng hệ thống giao thông thông minh, hệ thống giám sát an ninh thông minh, số hóa lĩnh vực tài nguyên, môi trường, y tế, giáo dục..

4. Phát triển kinh tế số

Thúc đẩy phát triển kinh tế số với trọng tâm là hỗ trợ và định hướng doanh nghiệp ứng dụng các nền tảng số vào hoạt động quản trị, kinh doanh, sản xuất, cung cấp dịch vụ.

- Từng bước ứng dụng công nghệ số, đặc biệt là công nghệ chuỗi khối, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn... trong tổ chức quản lý, phát triển kinh tế của huyện.

- Tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy các doanh nghiệp trên địa bàn huyện triển khai nền tảng thanh toán trực tuyến, di động phục vụ người dân (Viettel Pay, VNPT Pay, Mobile money...).

- Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số cải cách hành chính công, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp số khởi nghiệp, hình thành cộng đồng doanh nghiệp số; khuyến khích các doanh nghiệp vừa và nhỏ chuyển đổi số, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp đưa các sản phẩm lên các sàn thương mại điện tử có uy tín.

- Tập trung ưu tiên chuyển đổi số trong một số lĩnh vực sau:

+ *Về lĩnh vực nông nghiệp*: Phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp thông minh, ứng dụng công nghệ số trong quản lý chất lượng, truy xuất nguồn gốc, chỉ dẫn địa lý, hướng dẫn, khuyến khích nông dân thực hiện thương mại điện tử trong nông nghiệp tập trung vào các sản phẩm chủ lực của huyện và các sản phẩm OCOP.

+ *Về lĩnh vực tài nguyên môi trường*: Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản; bản đồ số; triển khai các giải pháp thông minh trong quan trắc, giám sát, quản lý, xử lý sự cố môi trường, cảnh báo sớm thiên tai.

+ *Về lĩnh vực giao thông*: thúc đẩy chuyển đổi số trong phát triển, quản lý kết cấu hạ tầng giao thông, phương tiện giao thông vận tải, quản lý người điều khiển phương tiện.

+ *Về lĩnh vực du lịch*: Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao & Du lịch Triển khai số hóa dữ liệu các khu di tích lịch sử, văn hóa để quảng bá hình ảnh Đông Sơn.

5. Phát triển xã hội số

- Thúc đẩy chuyển đổi số xã hội, tập trung vào chuyển đổi kỹ năng, cung cấp các khóa học đại trà trực tuyến mở, hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp để đào tạo, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ số và chuyển đổi số cho người dân và doanh nghiệp.

- Triển khai thử nghiệm đào tạo, đào tạo lại về công nghệ số cho người lao động ít nhất 1 giờ/1 tuần tại các doanh nghiệp trong các nhà máy theo Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- Thu hút đầu tư phát triển các khu, cụm dân cư, khai thác, sử dụng hiệu quả nền tảng số trong công tác quản lý xã hội tại địa phương.

- Thực hiện các chương trình, nội dung chuyển đổi số, ưu tiên các lĩnh vực:

+ *Về giáo dục và đào tạo*: Đổi mới nội dung và chương trình giáo dục, đào tạo thích ứng với môi trường công nghệ liên tục thay đổi và phát triển; tận dụng công nghệ số để gia tăng khả năng tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng, nhất là người dân ở vùng khó khăn. Số hóa tài liệu, giáo trình, xây dựng nền tảng chia sẻ tài nguyên giảng dạy và học tập theo cả hình thức trực tiếp và trực tuyến. Chuyển đổi số 100% cơ sở giáo dục, đào tạo trực thuộc huyện.

+ *Về y tế*: Phát triển nền tảng hỗ trợ khám, tư vấn, chữa bệnh từ xa, từng bước xây dựng nền tảng quản trị y tế thông minh, hệ thống chăm sóc sức khỏe và y tế công cộng dựa trên nền tảng công nghệ số. Phấn đấu 100% các cơ sở y tế thực hiện chuyển đổi số.

+ *Về văn hóa*: Tăng cường đầu tư quảng bá các sản phẩm văn hóa, lịch sử; xây dựng hình ảnh, văn hóa con người Đông Sơn thân thiện, văn minh trên không gian mạng, gắn với bảo đảm an ninh, quốc phòng và trật tự, an toàn xã hội.

6. Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng

- Tăng cường tập huấn kỹ năng an toàn, an ninh mạng để kịp thời theo dõi, phòng ngừa, ngăn chặn, phối hợp xử lý, khắc phục các sự cố về an toàn, an ninh mạng.

- Quan tâm đầu tư trang thiết bị để chủ động phòng ngừa, ứng phó với các nguy cơ, tác động tiêu cực của quá trình chuyển đổi số; bảo đảm an toàn, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong chuyển đổi số, góp phần thúc đẩy hoạt động trên môi trường số.

- Quản lý an ninh mạng, bảo mật thông tin và an toàn dữ liệu; phòng chống hiệu quả các hoạt động phá hoại, thâm nhập hệ thống quản lý, điều hành chính quyền điện tử.

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, hướng dẫn người dân nâng cao nhận thức tự bảo vệ trên môi trường số.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy đảng từ huyện đến cơ sở tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết. Các ban đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các đảng bộ trực thuộc xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể thực hiện Nghị quyết phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị.

2. Hội đồng nhân dân huyện nghiên cứu để ban hành các nghị quyết có nội dung, nhiệm vụ về chuyển đổi số, tạo các điều kiện thuận lợi thúc đẩy thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

3. Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện Nghị quyết, trong đó xác định mục tiêu, lộ trình và phân công nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức thực hiện.

4. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, phối hợp với Ban Dân vận Huyện ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, tuyên truyền sâu rộng các nội dung của Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, vận động đoàn viên, hội viên, nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia tiến trình chuyển đổi số của huyện; kịp thời phản ánh những địa phương, đơn vị làm tốt, các mô hình tiêu biểu để nhân rộng; Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ kết quả triển khai thực hiện.

Nghị quyết này được phổ biến đến Chi bộ cơ sở; các cơ quan, doanh nghiệp, cán bộ đảng viên và nhân dân trong toàn huyện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Tỉnh ủy (b/c),
- Các đ/c chỉ UVBTV Huyện ủy,
- Các đồng chí HUV,
- Các tổ chức cơ sở Đảng,
- Các ban, ngành, đoàn thể huyện,
- UBND huyện;
- Lưu: VP HU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Lê Trọng Thụ